

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN THỊ THẬP
Số: 208 /KH-NTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 7, ngày 15 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2023-2024
(Điều chỉnh từ Kế hoạch số 180/KH-NTT ngày 23/8/2023)

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 68/GDDT-THCS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về việc Hướng dẫn nhiệm vụ chuyên môn bậc Trung học cơ sở năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 1385/GDDT-THCS ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về việc Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn bậc Trung học cơ sở năm học 2023-2024;

Căn cứ vào Chiến lược phát triển và tình hình thực tế của nhà trường.

Trường THCS Nguyễn Thị Thập xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

- Năm học 2022-2023, ngành Giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội với nhiệm vụ triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Năm học 2022 – 2023 là năm học thứ hai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 với mục tiêu phát triển giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện quyết liệt nhiệm vụ giáo dục nhằm đạt được các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2020 – 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận đã đề ra; cương quyết khắc phục những hạn chế, tồn tại; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường phối hợp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng

sống cho học sinh; nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực chất lượng cao, có trình độ quốc tế; triển khai giáo dục thông minh làm cơ sở để đẩy mạnh hoạt động học tập suốt đời.

1.1. Thời cơ

- Sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo các cấp (Sở, UBND, Phòng); sự tin tưởng của chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh.

- 100% Cán bộ - Giáo viên đạt chuẩn đào tạo; trên 90% đạt trên chuẩn. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, gắn bó và mong muốn xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhằm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đa dạng các loại hình giảng dạy (chương trình tin học, tăng cường tiếng Anh, tiếng Anh với giáo viên nước ngoài...).

- Ứng dụng linh hoạt công nghệ thông tin và sự phát triển các trang mạng xã hội để tuyên truyền văn bản các cấp và kế hoạch của nhà trường để phụ huynh học sinh (PH học sinh) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT 2018.

- Học sinh nhà trường có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Đa số các em có động cơ học tập đúng đắn, thái độ học tập tự giác, nghiêm túc; ham học hỏi, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Được cha mẹ quan tâm, đầu tư, định hướng tốt cho việc học và sự phát triển toàn diện

- Cha mẹ học sinh luôn ủng hộ các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Chính quyền địa phương rất chăm lo đến việc phát triển giáo dục, luôn tạo điều kiện để nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa như trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục truyền thống, lòng yêu nước... luôn phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

1.2. Thách thức

- Nhà trường còn thiếu phòng học, phòng chức năng theo quy định. Thiết bị dạy học của nhà trường chưa đảm bảo phục vụ cho việc dạy và học một cách tốt nhất.

- Vẫn còn nhiều phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường, cũng như các thiết bị thông minh hỗ trợ cho việc học trực tuyến khi dịch bệnh xảy ra

- Sĩ số học sinh ở một số lớp cao, gây khó khăn cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục của giáo viên.

- Yêu cầu, sự kỳ vọng của phụ huynh học sinh về việc đổi mới dạy học, nâng cao chất lượng nhà trường là khá cao...

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

a) Truyền thống nhà trường

Nhà trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 7; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Tân Phong, đặc biệt là sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo, sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương.

Trong các năm qua, trường đã tập trung tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao ý thức dạy tốt, học tốt, ý thức trách nhiệm nâng cao năng lực quản lý và tích cực đổi mới phương pháp để đáp ứng yêu cầu của ngành. Xây dựng môi trường sư phạm “Thầy cô gương mẫu, học sinh chăm ngoan” tập trung giáo dục đạo đức và nếp sống cho giáo viên và học sinh, tạo sự ổn định và phát huy những thế mạnh trong nền nếp dạy học của trường. Nhiều năm liên trường đạt tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc.

Với những cố gắng đó, nhiều năm liên tục nhà trường đạt danh hiệu trường tiên tiến; Công đoàn nhà trường, Đoàn thanh niên CSHCM, Liên đội TNTPHCM là những tổ chức luôn luôn đạt vững mạnh xuất sắc được các cấp khen tặng, Chi bộ nhà trường liên tục đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Hiện nay, nhà trường vẫn đang từng bước tiếp tục vươn lên để khẳng định vị thế của mình trong ngành giáo dục Quận: “Ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, phát triển toàn diện, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương và học sinh”.

b) Nguồn lực

Tổng số phòng học: 44 phòng.

Trong đó, có 04 phòng mới được cải tạo từ các phòng chức năng. Dự kiến: Xây dựng thêm từ 01-02 phòng học tạm để phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường.

Phòng chức năng: 09 phòng. Gồm:

- + Thư viện : 01
- + Phòng dạy Stem : 01
- + Phòng thiết bị : 01
- + Phòng y tế : 01
- (tư vấn tâm lý và hỗ trợ học sinh KT_HN)
- + Phòng Tin học : 02
- + Phòng thực hành Khoa học tự nhiên : 02
- Phòng làm việc: 10 phòng. Gồm:
 - + Phòng Hiệu trưởng : 01
 - + Phòng Phó hiệu trưởng : 02
 - + Phòng đọc sách giáo viên : 01
 - + Phòng Đảng, Đoàn thể : 01
 - + Phòng Truyền thông, Hội trường : 01
 - + Phòng Hành chánh : 01
 - + Phòng Tài vụ : 01
 - + Phòng Kế toán : 01
 - + Phòng tiếp dân : 01

Trang thiết bị: Máy vi tính phục vụ quản lý, giảng dạy: 78 máy; 05 projector; 08 màn hình LCD; 02 bảng tương tác (Actiboard), 14 Cassettes.

c) Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

c.1. Cán bộ quản lý - giáo viên

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số cán bộ, giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BGH	3	2	3	3	0	1	2	0	0
1	Ngữ văn	12	10	7	12	0	1	11	0	0
2	Toán	12	9	4	12	0	2	12	0	0
3	Ngoại ngữ	10	10	3	10	0	1	8	1	0
4	KHTN	12	10	4	12	0	2	12	0	0
5	LS&ĐL	8	7	4	8	0	0	6	2	0
6	GDCD	3	3	0	3	0	0	2	1	0
7	Thể dục	6	0	3	6	0	0	5	1	0
8	Công nghệ	2	1	1	2	0	1	1	1	0
9	Mỹ Thuật	2	1	1	2	0	0	2	0	0
10	Âm Nhạc	3	3	1	3	0	0	2	3	0
11	Tin học	2	2	0	2	0	0	1	1	0
	Tổng cộng	75	58	31	75	0	8	64	10	0

Tỷ lệ giáo viên /lớp: 1,7 giáo viên/lớp

c.2. Cán bộ quản lý - giáo viên

TT	Bộ phận	CB-NV		Đảng viên	Số nhân viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Kế toán	1	1	0	1	0	0	1	0	0
2	Thủ quỹ	1	1	0	1	0	0	0	1	0
3	Thư viện	1	1	0	0	1	0	0	0	1
4	TB-THTN	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	VP(HV-VT)	1	1	0	1	1	0	0	0	0
6	Y Tế	1	1	0	0	1	0	0	0	1
7	Bảo vệ	3	0	1	2	1	0	0	0	0
8	Phục vụ	4	4	0	1	3	0	0	0	0
9	CNTT	1	1	0	1	0	0	1	0	0
10	NV khác	0	0	1	0	0	0	0	0	0

d. Học sinh

STT	Khối	Số lớp	Số học sinh		Ghi chú
			Tổng số	Nữ	
1	Khối 6	14	664	333	- Lớp 2 buổi, có bán trú: 6a1-6a5 - Lớp 2 buổi, không bán trú: 6a6-6a9 - Lớp TATC: 6tc1-6tc4 - Lớp Tích hợp: 6TH
2	Khối 7	11	573	256	- Lớp 2 buổi, có bán trú: 7a3-7a6 - Lớp 2 buổi, không bán trú: 7a1-7a2

					- Lớp TATC: 7tc1-7tc4 - Lớp Tích hợp: 7TH
3	Khối 8	8	411	245	- Lớp 2 buổi, có bán trú: 8a3-8a5 - Lớp 2 buổi, không bán trú: 8a1-8a2 - Lớp TATC: 8tc1-8tc3 - Lớp Tích hợp: 8TH
4	Khối 9	12	602	347	- Lớp 2 buổi, có bán trú: 9a3-9a7 - Lớp 2 buổi, không bán trú: 9a1-9a2 - Lớp TATC: 9tc1-9tc5
	Tổng số	46	2250	1181	

2.2. Điểm yếu

a) Nguồn lực

Nhà trường thiếu phòng thực hành do chưa đủ số phòng học nên đã chuyển đổi chức năng thành các phòng học; Tổng số học sinh toàn trường mỗi năm học tăng cao, số lớp tăng; diện tích sân chơi, bãi tập chưa đảm bảo, sĩ số học sinh bình quân trên lớp cao hơn so với quy định của Điều lệ nhà trường. Do đó, việc tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh gặp khó khăn.

b) Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Nhân sự đầu năm học chưa ổn định; không có giáo viên môn công nghệ khối 6. Giáo viên bộ môn Ngữ văn dự kiến thiếu 01 (do GV mới nghỉ luận);

Trình độ, năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều;

Còn 09 giáo viên chưa đạt chuẩn theo quy định của Thông tư 20/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chất lượng đào tạo bồi dưỡng về ngoại ngữ và tin học cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được quan tâm bồi dưỡng nhưng chưa đảm bảo đúng yêu cầu của công tác giáo dục theo xu thế hội nhập hiện nay.

Giáo viên chưa mạnh dạn đổi mới, ngại thực hiện chuyển đổi số.

c) Học sinh

Một số em học sinh gia đình hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm chăm sóc của gia đình nên kết quả học tập còn hạn chế, chưa tích cực trong học tập.

3. Kết quả năm học 2022-2023

3.1. Khối 6,7 (CT GDPT 2018)

a) Học tập

Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
397	41.44	369	38.52	164	17.12	24	2.51

b) Rèn luyện

Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
843	88	97	10.13	12	1.25	1	0.1

c) Khen thưởng cuối năm

Học sinh Xuất sắc		Học sinh Giỏi	
SL	%	SL	%
97	10.13	298	31.11

3.2. Khối 8,9 (CT GDPT QĐ16/2006)**a) Học tập**

Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
539	44.92	446	37.17	194	16.17	18	1.5	0	0

b) Hạnh kiểm

Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1111	92.58	85	7.08	2	0.17	0	0

II. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2023 - 2024, nhà trường tiếp tục thực hiện kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quy định tạm thời chuẩn phổ cập bậc trung học của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030; Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9 bảo hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục;

Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở;

Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các nhà trường trung học;

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học;

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình;

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1. Định hướng

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

- Với phương châm giáo dục: triển khai Chương trình giáo dục phổ thông theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

- Với nội dung giáo dục: thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Theo cách tiếp cận này, kiến thức được dạy học không nhằm mục đích tự thân. Nói cách khác, giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Nhà trường thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước; phát huy vai trò tích cực, chủ động của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Nâng cao năng lực tham mưu, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết và tham mưu giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định, đảm bảo yêu cầu nội dung, đúng tiến độ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tại một số quận, huyện để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong đó đặt nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng dạy học nhằm đạt mức tiên bộ chung của Thành phố.

Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 8 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; tiếp tục triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực

hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu (trên internet trong giai đoạn giãn cách xã hội, trực tiếp trên lớp khi học sinh đến trường học trực tiếp) và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

Thực hiện điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho lớp 9 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình qui định của Chương trình GDPT 2018; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng THCS; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các nhà trường.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại Quận 7; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Phát huy nguồn lực hiện có, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục đúng qui định nhằm triển khai có kết quả các chương trình, đề án, kế hoạch của Thành phố để triển khai tại các trường.

Thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn

- Tổ chức tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường và nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị, sử dụng phần mềm quản lý dạy học (LMS); tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số, tăng cường sử dụng học liệu số e-learning tương tác để triển khai có hiệu quả việc dạy học đồng thời thực hiện theo lộ trình chuyển đổi số theo Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT.

- Triển khai thực hiện các quy định về xây dựng, phê duyệt, sử dụng học liệu số tại đơn vị; xây dựng giải pháp thực hiện để đến tháng 12 năm 2025, nhà trường có tỉ trọng tối thiểu nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 35%.

- + Năm học 2023-2024: đạt chỉ tiêu dạy học dưới hình thức trực tuyến đạt 20-25%

- + Năm học 2024-2025: đạt chỉ tiêu dạy học dưới hình thức trực tuyến đạt 35%

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 6, lớp 7, lớp 8 đến tháng 12 năm 2023.

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 9 đến tháng 12 năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình thực hiện bài giảng e-learning tương tác theo chương trình môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông, hiệu trưởng nhà trường phân

công các tổ/nhóm chuyên môn và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số tại đơn vị.

Huy động nguồn trí tuệ, sức sáng tạo của các nhà giáo trong đổi mới nội dung và đổi mới phương pháp dạy học thúc đẩy khả năng tự học, học theo hướng dẫn và hướng đến học tập suốt đời cho người học.

3. Nhiệm vụ cụ thể

3.1. Chất lượng bộ môn

STT	Môn học	Chỉ tiêu chuyên môn	Chỉ tiêu khác
1	Ngữ văn	94% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinh G bộ môn: 20%; Có học sinh giỏi cấp TP.	- 100% GV đều tham gia xây dựng kho học liệu số bài giảng Elearning trên hệ thống phần mềm theo quy định (ít nhất 1 tài liệu/ GV/ quý). - Thực hiện dạy học trên LMS (20-25% có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh). - Xây dựng chủ đề dạy học Stem: ít nhất 01 chủ đề/ năm
2	Toán	94% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinh G bộ môn: 25%; Có học sinh giỏi cấp TP.	- 100% GV đều tham gia xây dựng kho học liệu số bài giảng Elearning trên hệ thống phần mềm theo quy định (ít nhất 1 tài liệu/ GV/ quý).
3	Tin học	99% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém.	- Thực hiện dạy học trên LMS (20-25% có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh). - 100% Giáo viên thực hiện lồng ghép phương pháp giáo dục stem vào bài học. - Xây dựng chủ đề dạy học Stem: ít nhất 02 chủ đề.
4	Tiếng Anh	90% từ trung bình trở lên.; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinh G bộ môn: 20%; Có học sinh giỏi cấp TP.	- 100% GV đều tham gia xây dựng kho học liệu số bài giảng Elearning trên hệ thống phần mềm theo quy định (ít nhất 1 tài liệu/ GV/ quý). - Thực hiện dạy học trên LMS (20-25% có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh). - Xây dựng chủ đề dạy học Stem: ít nhất 01 chủ đề/ năm
5	Vật lí	92% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinh G bộ môn: 32%;	- 100% GV đều tham gia xây dựng kho học liệu số bài giảng Elearning trên hệ thống phần mềm theo quy

		Có học sinh giỏi cấp TP.	định (ít nhất 1 tài liệu/ GV/ quý).
6	Hóa học	94% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinhG bộ môn: 36%; Có học sinh giỏi cấp TP.	- Thực hiện dạy học trên LMS (20-25% có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh). - 100% Giáo viên thực hiện lồng ghép phương pháp giáo dục stem vào bài học. - Xây dựng chủ đề dạy học Stem: ít nhất 02 chủ đề.
7	Sinh học	98% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinhG bộ môn: 45%; Có 04 học sinh giỏi cấp TP.	
8	KHTN	94% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinhG bộ môn: 45%	
9	Công nghệ	99% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém.	
10	Lịch sử	98% từ trung bình trở lên. Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinhG bộ môn: 45%; Có 02 học sinh giỏi cấp TP.	- 100% GV đều tham gia xây dựng kho học liệu số bài giảng Elearning trên hệ thống phần mềm theo quy định (ít nhất 1 tài liệu/ GV/ quý).
11	Địa lý	99% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém.	- Thực hiện dạy học trên LMS (20-25% có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh).
12	LS&Đ L	98% từ trung bình trở lên. Không có học sinh kém. Tỉ lệ học sinhG bộ môn: 45%	- Xây dựng chủ đề dạy học Stem: ít nhất 01 chủ đề/ năm
13	GDCD	99% từ trung bình trở lên; Không có học sinh kém.	
14	GDTC	100/% đạt yêu cầu.	- 100% GV đều tham gia xây dựng kho học liệu số bài giảng Elearning trên hệ thống phần mềm theo quy định (ít nhất 1 tài liệu/ GV/ quý).
15	Nghệ thuật (ÂN, MT)	100/% đạt yêu cầu.	- Thực hiện dạy học trên LMS (20-25% có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh). - Xây dựng chủ đề dạy học Stem: ít nhất 01 chủ đề/ năm
16	HĐ.TN HN	100/% đạt yêu cầu.	
17	GDĐP	100/% đạt yêu cầu.	

Ghi chú: Tính theo trung bình môn cuối học kỳ I và trung bình môn cuối năm (TB trở lên)

3.2. Chất lượng toàn trường

STT	Nội dung	Cấp quận
1	Lên lớp	99% trở lên
2	Học sinh giỏi Quận	15 giải trở lên
3	Học sinh giỏi TP	09 giải trở lên
4	TN THCS	100%
5	Học lực khá - giỏi	Giỏi: 35%; Khá: 45%; Trung bình: 18,5 %; Yếu: 1,5%
6	Hạnh kiểm khá – tốt	Tốt: 86%; Khá: 12% ; Trung bình: 2%; không có yếu
7	GV dự giờ	Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ 2023
8	Tổ trưởng dự giờ	Trên 30% tổng GV toàn tổ.
9	Sử dụng bài giảng điện tử	100% GV thực hiện ít 1 bài giảng điện tử/ học kỳ
10	Thao giảng – chuyên đề	100% tổ CM thực hiện thao giảng, chuyên đề 2TG + 1CD ở mỗi năm/ tổ. Ứng dụng CNTT và sử dụng bảng tương tác cho các tiết thao giảng.
11	Câu lạc bộ văn học	01 (tổ Ngữ văn).
12	Câu lạc bộ Anh văn	01 (tổ Tiếng Anh)
13	Câu lạc bộ STEM	01 (tổ Khoa học tự nhiên - Công nghệ).
14	Các câu lạc bộ năng khiếu: võ, cờ vua, kéo co...	01 (tổ năng khiếu).
15	Bỏ học	Dưới 1%.
16	Đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục	Mức độ 1.
17	Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên theo đúng chuẩn quy định Luật Giáo dục 2019.	Đến năm 2025 sẽ có 100% giáo viên đạt trình độ theo đúng chuẩn quy định Luật Giáo dục 2019.
18	Xây dựng chủ đề dạy học stem	04/ năm (Tổ Toán-Tin và Tổ KHTN-CN).
19	- Thực hiện dạy học trên LMS có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh.	Từ 20-25%

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**1. Thực hiện Khung thời gian năm học**

- Học kỳ I: Từ ngày 06/9 -> 13/01/2023
- Kiểm tra giữa kỳ 1: Từ 30/10 đến 11/11/2023
- Học kỳ II: Từ ngày 15/01 -> 25/5/2024
- Nghỉ tết Âm lịch bắt đầu từ ngày 05/02/2024 (26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 18/02/2024 (Mùng 09 tháng Giêng Âm lịch)

- Kiểm tra giữa kỳ 2: 11/3 đến 23/3/2024
- Kết thúc năm học: từ ngày 20/5 đến 25/5/2023.
- Bế giảng năm học: từ 27/5 đến 31/5/2024
- Xét tốt nghiệp THCS trước 30/6/2024

2. Nội dung chương trình các môn học

STT	MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	KHỐI 6		KHỐI 7		KHỐI 8		KHỐI 9	
		Số tiết HK1	Số tiết HK2	Số tiết HK1	Số tiết HK2	Số tiết HK1	Số tiết HK2	Số tiết HK1	Số tiết HK2
1	Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	5	5
2	Toán	4	4	4	4	4	4	4	4
3	Ngoại ngữ 1	3	3	3	3	3	3	2	2
4	Giáo dục công dân	1	1	1	1	1	1	1	1
5	LS&ĐL	3	3	3	3	3	3	0	0
	Lịch sử	0	0	0	0	0	0	1	2
	Địa lý	0	0	0	0	0	0	2	1
6	KHTN	4	4	4	4	4	4	0	0
	Vật lí	0	0	0	0	0	0	2	2
	Hóa học	0	0	0	0	0	0	2	2
	Sinh học	0	0	0	0	0	0	2	2
7	Công nghệ	1	1	1	1	2	1	1	1
8	Tin học	1	1	1	1	1	1	0	0
9	Giáo dục thể chất	2	2	2	2	2	2	2	2
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	2	2	2	2	2	2	0	0
	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	1	0
	Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	1
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3	3	3	3	3	3	3	3
	HD. NGLL	0	0	0	0	0	0	0.5	0.5
12	Nội dung giáo dục của địa phương	1	1	1	1	1	1	1	1
13	Môn học tự chọn (105 tiết/ năm)	0	0	0	0	0	0	2	2
	Tiếng dân tộc thiểu số hoặc NN2								
14	Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29	29	29	29	30	29	31.5	31.5
15	Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	1015 tiết/ năm		1015ết/ năm		1015ết/ năm		1015ết/ năm	

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục đối với lớp 6,7,8

a) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT. GDPT 2018)).

b) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: 100% các lớp 6,7,8.

c) Môn Khoa học tự nhiên: do 01 giáo viên đảm nhiệm/ lớp (04 tiết/ tuần).

d) Môn Lịch sử và Địa lí: do 01 giáo viên đảm nhiệm/ lớp (03 tiết/ tuần).

e) Môn Giáo dục địa phương: 01 tiết/ tuần.

Là môn học có kiểm tra đánh giá, vào điểm học bạ theo quy định. Áp dụng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu do Sở GDĐT biên soạn.

f) Môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 03 tiết/ tuần.

Là môn học có kiểm tra đánh giá, vào điểm học bạ theo quy định. Áp dụng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nội dung: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và chủ đề hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Trong đó:

- Tiết sinh hoạt dưới cờ do Tổng phụ trách đội đảm nhiệm.
- Tiết sinh hoạt lớp do giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm.
- Tiết chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phân công giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm.

g) Môn học tự chọn (Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng Dân tộc): Nhà trường chưa thực hiện.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục đối với lớp 9

a) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: 100%.

c) Áp dụng Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Có 09 tiết hoạt động Giáo dục hướng nghiệp/ năm (phân công GVBM Công nghệ lần lượt thực hiện vào các buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

e) Nội dung Giáo dục địa phương: các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục địa phương. Tài liệu do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản và các hướng dẫn trên trang thông tin của Phòng Giáo dục trung học.

f) Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp: Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hoạt động ngoại khóa theo hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15/5/2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục.

g) Môn học tự chọn: Lớp 9 thực hiện chủ đề tự chọn Toán (01 tiết/ tuần) và chủ đề Tiếng Anh tự chọn (01 tiết/ tuần) không tính điểm; Nội dung bám sát, củng cố kiến thức cho học sinh.

2.3. Các hoạt động tham quan, ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Tùy theo tình hình thực tế, nhà trường sẽ tổ chức 02 lần/năm (cuối học kỳ 1 và cuối năm học).

3. Các chương trình hoạt động giáo dục

3.1. Giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Nhà trường tổ chức triển khai đến giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường Chỉ thị số 19-CT/TU về thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

Thông qua các tiết giáo dục NGLL, giáo viên chủ nhiệm lồng ghép, giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Tổ Ngữ văn phối hợp Chi đoàn, Liên đội, Thư viện... xây dựng kế hoạch và tổ chức hội thi Kể chuyện Bác Hồ dành cho học sinh, nộp về Phó hiệu trưởng trước ngày 15/10/2020.

Xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh: Thông qua việc xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, giáo viên và học sinh của trường THCS Nguyễn Thị Thập ngày đi vào chiều sâu, trở thành nền nếp, việc làm thường xuyên của mỗi cá nhân. Qua việc xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” cũng nhằm góp phần lan tỏa các giá trị văn hóa Hồ Chí Minh trong từng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng các hành động thiết thực, cụ thể.

3.2. Giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

- Tổ chức dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 từ đầu học kỳ 2. Mỗi lớp 9 tiết/ năm.
- Giáo viên chủ nhiệm lớp 9 phối hợp với giáo viên dạy hướng nghiệp lớp 9 định hướng nghề nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.
- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên công nghệ định hướng đổi mới giáo dục nghề phổ thông: các nghề phổ thông cần sát với thực tiễn lao động, sản xuất tại quận, gắn với xu thế phát triển chung và phù hợp năng lực giúp học sinh trải nghiệm được các nghề phổ thông

gắn gũi với cuộc sống xung quanh và chọn lựa được các ngành nghề phù hợp sau khi rời trường phổ thông.

- Nhà trường thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh. Tổ chức cho học sinh tham quan hướng nghiệp tại Trường Trung cấp nghề Nguyễn Hữu Cánh, Đại học Rmit...

- Phối hợp với các trường THPT trên địa bàn quận để tổ chức ngày hội tư vấn Tuyển sinh 10, phân luồng học sinh sau THCS do Báo Giáo dục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

3.3. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém.

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Giáo viên bộ môn tiếp tục dạy bồi dưỡng khối 9 ở các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử... tham gia và thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi theo kế hoạch nhà trường. Tổ bộ môn có tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi nộp kế hoạch (nếu có điều chỉnh) về Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn trước ngày 01/10/2023.

Khuyến khích các tổ xây dựng các kế hoạch bồi dưỡng, huấn luyện học sinh tham gia các Hội thi do Sở GDĐT, Phòng GDĐT triển khai. Cụ thể: Thi Khoa học kỹ thuật; Thi Văn hay chữ tốt (tổ Ngữ văn); Hội thi Văn nghệ, Thể dục thể thao, Hội khỏe phù đồng, Khéo tay kỹ thuật; Nét vẽ xanh; Nhành cọ non (tổ Năng khiếu); thi giải toán trên máy tính cầm tay (tổ Toán, Tin học) và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác.

b) Phụ đạo học sinh yếu

- Tổ bộ môn có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, lập danh sách học sinh thuộc diện nhận thức chậm, có khó khăn trong học tập dẫn đến khó đạt được yêu cầu về kiến thức kỹ năng theo chuẩn để có kế hoạch phụ đạo ngay sau bài kiểm tra định kỳ.

- Giáo viên bộ môn chia đôi tượng học sinh yếu, có kế hoạch phụ đạo trong mỗi tiết dạy, phù hợp với từng đối tượng, không gây áp lực và quá tải cho học sinh.

- Trước khi kiểm tra cuối học kỳ, giáo viên phụ đạo học sinh theo kế hoạch chung của nhà trường.

3.4. Giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại nhà trường và văn bản số 3178 /GDĐT-CTTT ngày 09/9/2019 về tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trong trường học.

- Nhà trường tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường, thầy cô giáo, viên chức trong nhà trường thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục thực hiện việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Giáo viên bộ môn Sinh học kết hợp cùng nhân viên Y tế thực hiện truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống ma túy học đường, HIV/AIDS, phòng chống Sốt xuất huyết, Covid-19...

- Giáo viên bộ môn Khoa học tự nhiên, Công nghệ: tuyên truyền bảo vệ môi trường (không khí, nguồn nước,...), sử dụng hiệu quả nguồn nhiên liệu, phối hợp Trung tâm giáo dục Stem Robotviet xây dựng CLB sáng tạo cho học sinh; tuyên truyền việc sử dụng điện an toàn và tiết kiệm, ...

- Giáo viên bộ môn Giáo dục công dân: tích hợp tuyên truyền về An toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, thực hiện chương trình giao thông cho nụ cười ngày mai, thi tìm hiểu về pháp luật.

- Nhóm Văn tổ chức cuộc thi Văn hay chữ tốt, Lớn lên cùng sách, tiếp tục tổ chức hoạt động của câu lạc bộ Văn học.

- Giáo viên bộ môn Lịch sử và Địa lý tăng cường công tác tuyên truyền về biển đảo, tham quan các di tích lịch sử văn hóa.

- Giáo viên bộ môn Mỹ thuật: hướng dẫn học sinh dự hội thi Nét vẽ xanh, viết câu đối thư pháp chào mừng 20/11 và “Mừng Đảng, mừng Xuân”... Xây dựng kế hoạch dạy học năng khiếu.

- Giáo viên bộ môn Âm nhạc: Tổ chức thi văn nghệ mừng các ngày lễ...

- Giáo viên GDTC: Tăng cường các hoạt động thể chất cho học sinh, xây dựng các câu lạc bộ TDTT (Võ thuật, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học các môn năng khiếu...).

- Môn hoạt động trải nghiệm khối 6,7: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của tổ, xây dựng các chương trình ngoại khoá và nộp về Phó hiệu trưởng trước ngày 15/10/2022.

- Chi đoàn, liên đội phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn học sinh học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Thực hiện tích hợp, lồng ghép có hiệu quả các nội dung theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, đặc biệt chú trọng giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh, không xả rác bừa bãi và có hành động thiết thực, cụ thể trong việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; thực hiện nội dung giáo dục ngoại khoá, lồng ghép giáo dục các kỹ năng ứng xử văn minh nơi công cộng.

3.5. Giáo dục hòa nhập cho học sinh hòa nhập

Ngay từ đầu năm học giáo viên bộ môn đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm phát hiện các trường hợp học sinh có các biểu hiện chậm phát triển trí tuệ để tìm các giải pháp can thiệp sớm. Lập danh sách các em học hòa nhập đã có giấy xác nhận của địa phương, thực hiện các hồ sơ theo quy định.

Hiệu trưởng chủ trì họp giáo viên các lớp có học sinh học hòa nhập để xem xét tình hình giảm hay miễn môn cho học sinh.

Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân cho học sinh hòa nhập, vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GD&ĐT.

Chú ý xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp nhằm giúp học sinh hoà nhập học tập tốt trong trường phổ thông.

Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh hòa nhập theo Thông tư 58 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với khối 9) và Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với khối 6,7,8)

3.6. Tổ chức dạy học 02 buổi/ ngày

Công tác tổ chức dạy học 02 buổi/ ngày nhằm từng bước thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; hạn chế tình trạng dạy thêm - học thêm không đúng quy định; tăng cường giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Hoạt động dạy học buổi 02 dành cho học sinh toàn trường.

Thực hiện theo đúng tinh thần công văn số 1224/GDĐT-THCS ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình dạy học 2 buổi/ngày từ năm học 2019-2020.

Nội dung chương trình 2 buổi/ngày bao gồm:

- *Hoạt động dạy học*: kế hoạch dạy học phải bám sát, nâng cao chương trình chính khóa, tổ chức các môn theo năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát huy khả năng của học sinh, đảm bảo phát triển năng lực của học sinh; tăng cường các nội dung phát triển các kỹ năng ngoại ngữ, tin học cho học sinh. Thời lượng của hoạt động dạy học không quá một nửa tổng thời lượng buổi 2 theo kế hoạch 2 buổi/ngày để nhà trường có thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.

- *Hoạt động giáo dục*: tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục như hoạt động trải nghiệm, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động theo định hướng giáo dục Stem, hoạt động giáo dục hướng nghiệp; giáo dục giá trị sống, kỹ năng thực hành xã hội, ... ; tăng cường hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động phát triển năng khiếu cá nhân, các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Một số lưu ý khi thực hiện chương trình 2 buổi/ngày:

+ Không sử dụng thời lượng dành cho việc dạy học, giáo dục thuộc kế hoạch buổi 2 để thực hiện chương trình chính khóa cũng như thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

+ Nội dung hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục phải cụ thể, rõ ràng được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn; giáo viên thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp trong quá trình thực hiện kế hoạch 2 buổi/ngày.

+ Nội dung và hình thức tổ chức dạy học, giáo dục trong buổi 2 phải đa dạng, phong phú và có nhiều lựa chọn để tạo điều kiện tất cả học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động học tập cũng như các hoạt động giáo dục.

3.7. Tổ chức Chương trình nhà trường

a) Tổ chức dạy ngoại ngữ

Thực hiện chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử

dụng các bộ tài liệu dạy học như: Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World... để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT.

Phối hợp với các trung tâm Vinaleanr, Gela, Gems: tổ chức các hình thức hoạt động ngoại khóa (sinh hoạt chuyên đề, đồ vui, kể chuyện bằng tiếng Anh,...), mỗi học kì thực hiện ít nhất từ 1 đến 2 hoạt động, tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội giao tiếp vừa gây hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh.

Chú trọng công tác kiểm tra, dự giờ thăm lớp đối với giáo viên; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ, cụ thể giáo viên tiếng Anh tự học và lấy chứng chỉ B2.

Thực hiện khảo sát ngoại ngữ đầu ra học sinh lớp 9 theo kế hoạch của Sở.

Tiếp tục thực hiện dạy học Tiếng Anh với người nước ngoài cho học sinh toàn trường (02 tiết/ tuần).

Thực hiện chương trình “Dạy và học các môn Toán, Khoa học & Tiếng Anh tích hợp Khung chương trình Quốc gia Anh và Việt Nam” theo Quyết định số 5695/QĐ – UBND ngày 20/11/2014 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể: Khối 6 (01 lớp); Khối 7 (01 lớp); Khối 8 (01 lớp).

b) Tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế

Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường, giúp học sinh được trang bị kỹ năng sử dụng máy vi tính theo định hướng chuẩn quốc tế; qua đó, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

Nhà trường tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế IC3 ở khối 6,7 (02 tiết/ tuần).

c) Tổ chức dạy Stem

- Giáo dục Stem là một phương pháp dạy học nhằm hình thành, rèn luyện tri thức, năng lực cho học sinh (học sinh) thông qua các đề tài, các bài học, các chủ đề có nội dung thực tiễn.

- Giáo dục Stem đề cao hoạt động thực hành và phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng. Từ đó rèn luyện cho học sinh năng lực tư duy, sáng tạo, tranh luận, phản biện...

- Giáo dục Stem cũng trang bị cho học sinh những kỹ năng phù hợp để phát triển trong thế kỷ 21: Tư duy phản biện và sáng tạo, Kỹ năng diễn đạt và thuyết trình, Kỹ năng trao đổi và cộng tác, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Kỹ năng làm việc theo dự án ...

- Nhà trường tổ chức dạy Stem cho học sinh toàn trường:

+ Lớp 6,7,8: 02 tiết/ tuần.

+ Lớp 9: 01 tiết/ tuần.

d) Tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh theo định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh gắn với định hướng nghề nghiệp;

- Giúp giáo viên chủ động, tích cực trong việc tự bồi dưỡng Kỹ năng sống cho bản thân và giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh;
- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo môi trường thuận lợi để giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh.
- Nhà trường tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh toàn trường: 01 tiết/ tuần.

e) Tổ chức dạy năng khiếu

- Nhằm thu hút học sinh tham gia vào hoạt động vui chơi lành mạnh và bổ ích, giúp các em được giao lưu học hỏi và thể hiện năng khiếu nghệ thuật, thể thao của bản thân, thông qua đó phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng tài năng trẻ cho Quận và Thành phố.
- Thúc đẩy phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tại nhà trường ngày càng phát triển mạnh mẽ, làm nòng cốt cho phong trào thể dục thể thao nhà trường, thi đấu cho kỳ Hội khỏe cấp quận, cấp thành phố...
- Nhà trường tổ chức dạy năng khiếu cho học sinh toàn trường: 01 tiết/ tuần.
- Học sinh tự chọn một trong các môn năng khiếu mà mình yêu thích để đăng ký học (Bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông, võ, vẽ, Âm nhạc...)

f) Tổ chức phổ cập bơi cho học sinh

Thực hiện chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em.

Góp phần thúc đẩy giáo dục thể chất và phong trào thể thao trường học, đưa kiến thức bơi và an toàn nước vào trường học trên địa bàn Thành phố, bổ sung kiến thức bơi và an toàn nước vào chương trình học chính khóa và ngoại khóa giúp tăng cường sức khỏe, phát triển các tố chất thể lực, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, xây dựng lối sống lành mạnh và trang bị kiến thức, kỹ năng về bơi và an toàn nước nhằm tránh các tai nạn đuối nước cho các em học sinh.

- Nhà trường tổ chức phổ cập bơi cho học sinh toàn trường: 02 tiết/ 2 tuần (xen kẽ các tiết Giáo dục thể chất)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, của lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên

gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2. Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình GDPT 2018

- Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Mỹ thuật, Âm nhạc theo qui định của Chương trình GDPT 2018.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú;

- Định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học) gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

Có các giải pháp để đảm bảo nhu cầu học 2 buổi/ngày của học sinh. Tham gia, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và yêu cầu của Thành phố.

- Tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa, phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT phê duyệt cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình và cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng trong năm học.

- Lãnh đạo đơn vị, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo học sinh có thể học tốt được môn Tin học và học ngoại ngữ với đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học

Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025, các nhà trường tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động

thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Trong năm học 2023 - 2024, về cơ sở vật chất ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, các trường chú ý xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường; hoàn thiện các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và trường thực hiện chương trình chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”

Nhà trường rà soát các tiêu chí theo đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”; định hướng xây dựng kế hoạch và có lộ trình cụ thể, phân đầu hướng đến đạt các tiêu chí theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND.

5. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên phụ trách PCGD; triển khai thực hiện Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quy định tạm thời chuẩn phổ cập bậc trung học của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 – 2030; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; thực hiện chuyển đổi số và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý PCGD XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu PCGD. Tích cực tham mưu với Ban chỉ đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD.

6. Thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố, quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu

Tham mưu triển khai đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định.

Thực hiện đạt tiến độ qui định trong Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam" tại các Trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh); tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai thực hiện các hoạt động tìm hiểu các ứng dụng mới của AI trong các lĩnh vực, biết làm việc nhóm và cách viết báo cáo khoa học.

Đối với học sinh thực hiện Chương trình GDPT 2018, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong Chương trình GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

Nhà trường chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn tiếng Anh thực hiện tốt các chương trình, Đề án Tiếng Anh của Bộ GDĐT và của Thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Bộ GDĐT.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Thực hiện ngày càng hiệu quả hoạt động đồng giảng có giáo viên nước ngoài. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

7. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học

Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng, thực hiện chương trình GDPT và kế hoạch giáo dục nhà trường theo sự phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các nhà trường. Lãnh đạo nhà trường giao quyền tự chủ tổ/bộ môn trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình môn học theo chương trình phổ thông hiện hành với các nội dung đã tinh giảm theo định hướng đổi mới dạy học và trên cơ sở hướng dẫn, phê duyệt, theo dõi, giám sát bằng công nghệ thông tin.

Tăng cường dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1224/GDDT-TrH ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Phòng GDĐT về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày từ năm học 2019 - 2020.

Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học kết hợp trực tiếp với dạy học hệ thống quản lý học tập LMS và học liệu số e-learning tương tác¹; xây dựng các khóa học trực tuyến làm nền tảng để hoàn thiện kho học liệu số góp phần xây dựng xã hội học tập, khuyến khích người dân học tập suốt đời một cách thông minh, trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng internet.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; tăng cường tổ chức và tham gia sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp quận và cấp thành phố để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên dạy Chương trình GDPT 2018, thực hiện hỗ trợ giữa nội thành với ngoại thành và các vùng còn khó khăn.

Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT).

Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2021 - 2030” theo Kế hoạch số 2438/KH-UBND ngày 17/5/2023 của UBND Quận 7.

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá). Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, lớp 8, lớp 9 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập và điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của Thành phố phù hợp điều kiện từng đơn vị, nhà trường.

Thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tốt theo đúng qui định của Chương trình GDPT; phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn; trong tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp từ đó xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công².

¹ Văn bản số 3005/SGDDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và thực hiện học liệu số

² Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên thời khóa biểu và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và

8. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT

Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính, duy trì lực lượng giáo viên chuyên trách phổ cập. Đầu tư xây dựng CSVC trường học định hướng đạt chuẩn quốc gia, khuyến khích các dự án đầu tư thuộc Chương trình kích cầu của Thành phố nhất là đầu tư xây dựng thư viện tiên tiến, hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực GDĐT theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực tài chính. Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

Các nhà trường triển khai rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xác định nhu cầu, đề xuất kinh phí để triển khai mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018.

a) Công tác thực hành thí nghiệm

- Tiếp tục bổ sung các trang thiết bị khối 6, 7 theo chương trình GDPT 2018
- Bố trí nhân sự giáo viên phụ trách 3 phòng thí nghiệm, quản lí hồ sơ thực hành thí nghiệm; thực hiện sổ theo dõi THTN cho GV đăng kí các tiết thực hành thí nghiệm.

b) Công tác thư viện, thiết bị

- Thư viện, bộ phận thiết bị tiếp tục bổ sung các đầu sách, trang thiết bị hằng năm nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác học tập và giảng dạy của học sinh và giáo viên.
- Bố trí nhân sự phụ trách thiết bị, có sổ theo dõi việc mượn, trả đồ dùng dạy học của giáo viên.
- Cán bộ thư viện tổ chức cho học sinh đọc sách vào các giờ ra chơi hàng ngày tại phòng thư viện, tổ chức giới thiệu sách mới cho GV và HS toàn trường theo chủ đề.
- Thực hiện kế hoạch phát triển văn hóa đọc qua hình thức kể chuyện sách hàng tuần tại đơn vị lớp.

9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT

Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu. Triển khai xây dựng ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trực kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục Thành phố.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; cập nhật, bổ sung và phát triển trang thông tin điện tử tại đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, thực hiện thông tin, công khai trong giáo dục theo quy định. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học

các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành). Xây dựng phân phối chương trình trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, các nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử dụng hồ sơ điện tử theo qui định khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS) để sử dụng hệ thống kho học liệu số triển khai dạy học trực tuyến tại các nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học và kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức dạy học trên lớp; phát huy hiệu quả mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học của GDPT.

10. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Tiếp tục bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cán bộ quản lý để qua hoạt động điều hành, quản trị nhà trường thể hiện được năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở từng tổ bộ môn; chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn, Đội, các hoạt động phối hợp với gia đình và cộng đồng; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý hiệu quả; tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học đúng quy định; thực hiện công khai dân chủ, không có những quyết định quản lý trái quy định và không phù hợp.

Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối",.... Tiếp tục đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn trong nhà trường dựa trên việc nghiên cứu bài học.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Khuyến khích động viên giáo viên tham gia cuộc thi về chuyên môn dành cho giáo viên trung học.

b) Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

Động viên, kiểm tra giáo viên trong công tác tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên qua các tiết thao giảng, chuyên đề, rút kinh nghiệm sau các tiết dự giờ, thăm lớp của Cán bộ quản lý, Tổ trưởng chuyên môn.

Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

11. Nâng chất lượng giảng dạy và tay nghề cho giáo viên

Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường theo hướng dẫn của Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Tích cực thực hiện thao giảng chuyên đề cho giáo viên trong tổ cùng dự, sau đó họp rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy. Chỉ tiêu: Mỗi tổ ít nhất (01 thao giảng + 01 chuyên đề)/ học kỳ. Tập trung vào lớp 6,7 đề học hỏi, rút kinh nghiệm. Giáo viên thường xuyên dự giờ thăm lớp để học tập, rút kinh nghiệm, giúp đỡ nhau. Ban lãnh đạo nhà trường kết hợp tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ giáo viên mới, phân công giúp đỡ để nâng cao tay nghề giáo viên.

Xây dựng kế hoạch tập huấn, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia hội thảo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện chuyên đề thao giảng. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới theo quy định.

Đối với giáo viên dạy khối lớp mới, khối trưởng và tổ trưởng giám sát và giúp đỡ để giáo viên học tập kinh nghiệm. Tổ trưởng chuyên môn sinh hoạt thảo luận và thống nhất giáo viên trong tổ phải tạo điều kiện cho các giáo viên mới và giáo viên dạy khối lớp mới được dự giờ học tập trao đổi kinh nghiệm.

Trong họp tổ, họp khối, có sự thống nhất nội dung giảng dạy, nội dung các bài kiểm tra. Tổ trưởng chuyên môn sắp xếp thời gian đi dự giờ giáo viên trong tổ cùng một bài dạy để phát hiện và điều chỉnh kịp thời những nội dung chưa thống nhất.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và khuyến khích học sinh truy cập mạng tìm tư liệu học tập theo yêu cầu của giáo viên. Chỉ tiêu: 100% giáo viên áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Thường xuyên theo dõi chất lượng học tập của học sinh để đánh giá đúng chất lượng dạy của giáo viên. Một học kì giáo viên nhập điểm hệ thống ít nhất 1 lần để báo về cho phụ huynh kết quả học của con em mình.

12. Công tác kiểm tra

a) Công tác kiểm tra chuyên môn:

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo từ cấp trên, nhất là việc đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường các hoạt động giáo dục cho học sinh.

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy định về phân phối chương trình, nội dung, tiến độ và phương pháp giáo dục. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ sổ sách theo Điều lệ nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, thúc đẩy nâng cao chất lượng chuyên môn ở các tổ, nhóm. Hỗ trợ, khuyến khích các tổ, nhóm chuyên môn chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chuyên môn đảm bảo thiết thực, hiệu quả và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh kịp thời những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Xử lý nghiêm các vi phạm về quy chế chuyên môn (thực hiện chương trình các môn học, kiểm tra, đánh giá, xếp loại và xử lý học sinh).

b) Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Ngoài giờ lên lớp:

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động của các tổ chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt, Ban kiểm tra nội bộ trường xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá việc thực hiện các hoạt động giáo dục của giáo viên trong năm cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện công tác của trường. Sau mỗi học kì, sẽ tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

13. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

- Tập trung xây dựng kế hoạch năm học phù hợp với tình hình phát triển của nhà trường, thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức. Đẩy mạnh các hoạt động biểu dương, tuyên truyền, giới thiệu những gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình trong dạy chữ, dạy người. Đề xuất khen thưởng kịp thời các giáo viên có những thành tích nổi bật, thành tích đột xuất được tập thể ghi nhận, công nhận.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, thực hiện

1.1. Hiệu trưởng

Phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường. Thường xuyên sâu sát việc theo dõi kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở từng bộ phận, từng cá nhân điều chỉnh kịp thời những mặt hạn chế.

Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn về quy chế chuyên môn; tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, đảm bảo tốt chất lượng dạy học ở tất cả các môn. Quan tâm giáo dục học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyên mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Tăng cường quản lý việc thực hiện nội quy trong nhà trường nhất là việc học sinh nghỉ học không phép, triệt để không để học sinh nghỉ học không có lý do chính đáng.

Triển khai và theo dõi đánh giá việc tự bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên ngay từ đầu năm học theo chỉ đạo của ngành. Thường xuyên thăm lớp, dự giờ định kỳ, đột xuất theo quy định chung.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động đổi mới phương pháp. Tập trung cho xây dựng mô hình giáo dục Stem

Thực hiện tổ chức công tác kiểm tra nội bộ trường học theo quy định.

Tham gia tiết dạy theo quy định: 02 tiết/tuần

1.2. Phó Hiệu Trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS. - Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các chuyên đề cấp trường tổ chức trong năm học.

- Tham gia tiết dạy theo quy định: 04 tiết/ tuần

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch hoạt động và các kế hoạch khác (theo quy định).

Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của các thành viên trong tổ. Kịp thời nhắc nhở, điều chỉnh thực hiện công tác kiểm tra quy chế chuyên môn từng tổ chuyên môn đi vào nề nếp và đúng quy chế.

Theo dõi chất lượng bộ môn hàng tuần. Tổ trưởng bàn bạc cùng thành viên những cách làm phù hợp trong các hoạt động bồi dưỡng học sinh Giỏi.

1.4. Đối với giáo viên

Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn; Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học); phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

*** Công tác chủ nhiệm**

Tìm hiểu và nắm vững điều kiện và hoàn cảnh lý lịch học sinh lớp chủ nhiệm. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đặc điểm, tình hình lớp. Thực hiện các chủ đề sinh hoạt chủ nhiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch của Ban lãnh đạo nhà trường.

Kết hợp giáo viên bộ môn xây dựng cho học sinh ý thức tự học vươn lên trong học tập. Kết hợp với gia đình tăng cường giáo dục đạo đức và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Định hướng giúp học sinh thực hiện các hoạt động phong trào do Liên đội phát động và tổ chức. Tổ chức thi đua: Trang bị và giữ gìn tài sản trong lớp. Thực hiện công tác phối hợp với đoàn thể và các bộ phận giáo dục đạo đức học sinh.

Thường xuyên theo dõi các trường học sinh có dấu hiệu bỏ học, kịp thời phối hợp phụ huynh học sinh, địa phương... để vận động học sinh ra lớp, đảm bảo công tác phổ cập giáo dục. Duy trì tình trạng bỏ học dưới 0,5%.

1.5. Tổng phụ trách Đội

Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Phối hợp Chi đoàn, giáo viên chủ nhiệm để xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị, quản lý phòng thực hành...

Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Tổ chức giới thiệu, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách, tổ chức Ngày hội đọc sách.

Phối hợp tổ chuyên môn tổ chức các Hội thi chuyên môn có liên quan.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính duy trì và phát huy kết quả giáo dục tại đơn vị. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn. Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

3. Công tác kiểm tra nội bộ

Tăng cường công tác quản lý chuyên môn đến từng thành viên trong tổ chuyên môn, tiếp tục tổ chức kiểm tra chuyên môn đến từng bộ phận theo yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy.

Kiểm tra, ký duyệt hồ sơ sổ sách cá nhân định kỳ: (01 lần/ học kỳ).

Kiểm tra hồ sơ, dự giờ đột xuất giáo viên nếu có biểu hiện thiếu tinh thần trách nhiệm.

Kiểm tra việc chấm bài, cho điểm của giáo viên; kiểm tra việc vào điểm, dạy buổi 02; dạy bồi dưỡng và các hoạt động khác: dự giờ, vào điểm; kiểm tra kế hoạch dạy học cá nhân, sổ ghi đầu bài ...

Kiểm tra việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của các tổ bộ môn;

Kiểm tra hoạt động thiết bị, thư viện, hoạt động của các phòng bộ môn, phòng thực hành. Kiểm tra, theo dõi chất lượng của học sinh qua các bài kiểm tra tập trung, qua các đợt nhập điểm định kì.

Chỉ tiêu thanh kiểm tra giáo viên: 30% kiểm tra chuyên môn, 30% kiểm tra hồ sơ sổ sách. (kiểm tra công tác thực hiện chuyển đổi số của giáo viên)

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện báo cáo, nêu rõ những việc đã làm, những việc chưa làm được, nguyên nhân, hướng giải quyết và nộp về Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn để tổng hợp báo cáo.

- Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm báo cáo theo định kì và đợt xuất về Hiệu trưởng và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7.

- Để việc quản lí học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lí giáo dục (Quanly.hcm.edu.vn) của Sở Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đợt xuất

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường THCS Nguyễn Thị Thập, năm học 2023-2024. Kế hoạch này được phổ biến đến tất cả giáo viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường để thống nhất thực hiện.

Kế hoạch có thể được điều chỉnh tùy theo tình hình thực tế của nhà trường. Đề nghị các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch trên. Mọi thắc mắc (nếu có), giáo viên và các bộ phận liên quan có thể trao đổi trực tiếp với Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn của trường để thống nhất giải pháp thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGDĐT (báo cáo);
- CBCC;
- HĐSP;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Ngọc Nhi

LỊCH CÔNG TÁC

(Kèm theo Kế hoạch số 180/KH-NTT ngày 23 tháng 8 năm 2023
của trường THCS Nguyễn Thị Thập)

Tháng	Nội dung chính
7/2023	Triển khai bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS, thực hiện Chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng GV thực hiện Chương trình, SGK lớp 8 theo yêu cầu của Bộ GDĐT và kế hoạch của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.
8/2023	- Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện Văn bản 787/GDĐT-THCS ngày 21/7/2022 của Phòng GDĐT về hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 năm học 2022-2023. - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ và các văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động giảng dạy, giáo dục. - Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất cho năm học mới theo kế hoạch thời gian năm học của UBND TP. - Triển khai kế hoạch tổ chức các Kỳ thi, cuộc thi chuyên môn cấp quận, cấp thành phố - Triển khai Báo cáo trực tuyến, theo dõi thi đua, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn qua Trang thông tin điện tử của Ngành và của các đơn vị. - Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho Hiệu trưởng các trường THCS trên địa bàn TP.
9/2023	- Tổng kết năm học 2022 - 2023 và triển khai nhiệm vụ 2023 - 2024. - Bắt đầu năm học 2023 - 2024 (ngày 05/9/2023 khai giảng) - Hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục. - Tổ chức họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học. - Kiểm tra chuyên môn các trường. - Quản lý và kiểm tra việc tổ chức dạy học buổi 2 của trường 2 buổi/ngày, dạy học bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu trong nhà trường. - Báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ dữ liệu sinh hoạt chuyên môn. - Hoàn chỉnh số liệu trên phần mềm PCGD của Bộ GDĐT; Kiểm tra công tác cập nhật số liệu phần mềm PCGD của năm. - Hội thảo chuyên đề, tập huấn cán bộ, nhân viên phụ trách hồ sơ học vụ, thư viện. - Tổ chức thi KHKT cấp trường.
10/2023	- Hội nghị tổng kết các phong trào chuyên môn. - Tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quận. - Tổ chức thi GVG, GVCN Giỏi cấp trường - Kiểm tra giuwac HK1
11/2023	- Tổ chức các hội thảo chuyên đề bộ môn, hội thi phong trào của quận, của các cơ sở giáo dục. - Hội thảo chuyên môn cấp Thành phố. - Tổ chức vòng 1, Hội thi “Sáng tác ảnh” cấp thành phố lần 10.

Tháng	Nội dung chính
	- Thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp quận. - Kiểm tra thực tế công tác PCGD-XMC. - Tổ chức Hội thi Khéo tay Kỹ thuật cấp quận lần 11. - Tổ chức Hội thi Lớn lên cùng sách cấp quận. - Tổ chức Hội thi Văn hay Chữ tốt cấp quận. - Kiểm tra HSSS tổ bộ môn (50%) và GVBM (20%)
12/2023	- Kiểm tra Học kỳ I. - Thi học sinh giỏi giải toán máy tính cầm tay cấp quận. - Tổng Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục toàn thành phố. - Tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố. - Thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp thành phố.
01/2024	- Sơ kết học kỳ I. - Tổ chức Hội thi Khéo tay Kỹ thuật cấp thành phố lần 11 - Xét chọn, đăng ký dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia. - Thi học sinh giỏi giải toán máy tính cầm tay cấp Thành phố. - Khảo sát học sinh THCS. - Thi học sinh giỏi cấp quận. - Kiểm tra HSSS tổ bộ môn (100%) và GVBM (35%)
02/2024	- Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận. - Hội thảo chuyên môn cấp Thành phố.
3/2024	- Tham gia tổ chức Cuộc thi KHKT cấp QG. - Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị và các phòng chức năng. - Tổ chức vòng chung kết Hội thi “Sáng tác ảnh Tuổi xanh” lần 16. - Báo cáo kết quả công tác PCGD về Bộ GDĐT - Thi Nét vẽ xanh cấp Thành phố. - Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 8, 9. - Kiểm tra giữa HK2 - Kiểm tra HSSS tổ bộ môn (50%) và GVBM (20%)
4/2024	- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố. - Tổ chức Hội thi Lớn lên cùng sách cấp thành phố. - Tổ chức Hội thi Văn hay Chữ tốt cấp thành phố. - Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến. - Kiểm tra Học kỳ II. - Thi Olympic.
5/2024	- Kết thúc chương trình; Tổng kết năm học. - Chuẩn bị cho kỳ thi trung học phổ thông quốc gia. - Chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn Quàng Đỏ. - Thi Làm ĐDDH cấp trường - Kiểm tra HSSS tổ bộ môn (100%) và GVBM (35%)
6/2024	- Báo cáo tổng kết năm học.

Tháng	Nội dung chính
	- Xét tốt nghiệp THCS. - Tuyển sinh lớp 10. - Khảo sát vào lớp 6 THPT chuyên Trần Đại Nghĩa.
7/2024	- Kiểm tra hoạt động Hè và chuẩn bị tựu trường năm học mới.